TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỦA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Hạnh, bà Sùng Thị Sua
- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 13/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST - HS ngày 15/8/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mào Văn V** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1960 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện G, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mào Văn L (đã chết) và bà Lò Thị Ph - Sinh năm 1922; Vợ là Điêu Thị M - Sinh năm 1966 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 22/5/2024 đến ngày 28/5/2024, tạm giam từ ngày 28/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Mào Văn D - Sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản B, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 22/5/2024 bị cáo Mào Văn V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh bạc - đen, biển kiểm soát 27Z1 - 194.xx mượn trước đó của con trai là Mào Văn D, đi từ nhà tại Bản N , xã T, huyện G, tỉnh Điện Biên lên tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C để tìm mua ma túy, tại đây bị cáo có gặp một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này hỏi mua được 01 gói ma tuý được

gói ngoài bằng mảnh giấy nilon màu vàng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu gói ma túy trong túi quần bên trái đang mặc của mình rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến 08 giờ 45 phút cùng ngày khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Thắng Lợi 1, thị trấn T, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói được gói ngoài bằng mảnh giấy nilon màu vàng bên trong gói có các cục chất bột màu trắng thể rắn; 01 viên nén màu hồng, một mặt của viên nén có chữ WY.

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh bạc - đen, biển kiểm soát 27Z1 - 194.xx (xe cũ đã qua sử dụng).

Bị cáo khai nhận mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa sử dụng đã bị Công an huyện C bắt quả tang và thu giữ.

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 22/5/2024 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của Mào Văn V: Các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,3471 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,0994 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1.

Kết luận giám định số 867/KL - PC09 ngày 28/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Mào Văn V có khối lượng 0,3471 gam cục chất bột màu trắng thể rắn là chất ma túy: Loại Heroine và 0,0994 gam viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: H1: 0,27 gam; M1: 0,05 gam.

Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mào Văn D có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc cho bị cáo mượn xe mô tô và không biết việc bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi mua ma túy, ngày 30/5/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện C đã xử lý vật chứng trả lại lại chiếc xe mô tô cho Mào Văn D.

Cáo trạng số 31/CT - VKSHTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Mào Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon, 01 vỏ gói niêm phong cũ; chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại xe mô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mào Văn D. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 22/5/2024 bị cáo đã một mình mua được 01 gói ma túy loại Heroine và Methamphetamine với giá 300.000 đồng của người phụ nữ không quen biết tại tổ dân phố Q, thị trấn T, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Khi mua được bị cáo cất giấu gói ma túy trong túi quần bên trái đang mặc và trên đường về đã bị Cơ quan điều tra Công an huyện C bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,3471 gam Heroine và 0,0994 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,4465 gam. Hành vi cất giấu trái phép hai chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba (quyết định số 93 - KT/CTN ngày 17/3/1999) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị,

không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với khối lượng mẫu vật hoàn lại 0,27 gam Heroine và 0,05 gam Methamphetamine là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu vàng, 01 vỏ gói niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô đã làm rõ thuộc sở hữu của Mào Văn D (có giấy đăng ký xe mang tên Mào Văn D), việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội Mào Văn D không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là người cao tuổi nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mào Văn V phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mào Văn V 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/5/2024.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong gồm H1: 0,27 gam, M1: 0,05 gam; 01 mảnh nilon màu vàng, 01 vỏ gói niêm phong cũ.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan